

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2349/BTP-TGPL

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2017

V/v lấy ý kiến dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý

VAN PHÒNG UBND T LANG SON	
Số: 2164	Ngày: 10/7/17
ĐẾN	Chuyên:

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Luật Trợ giúp pháp lý đã được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 20/6/2017, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2018. Thực hiện Chương trình công tác năm 2017 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý (sau đây gọi là dự thảo Quyết định).


Để bảo đảm tiến độ và chất lượng văn bản, Bộ Tư pháp trân trọng đề nghị Quý cơ quan/Đơn vị góp ý đối với dự thảo Quyết định. Văn bản góp ý đề nghị gửi về Cục Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp, 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội và địa chỉ email: thanhtt@moj.gov.vn trước ngày 21/7/2017. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung cần trao đổi, đề nghị liên hệ theo số điện thoại: 024.62739.638 (đ/c Trịnh Thanh - chuyên viên Cục Trợ giúp pháp lý).

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Cơ quan/Đơn vị.

(Xin gửi kèm theo dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý)./u

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Cục TGPL.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Khánh Ngọc

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO
7.7.2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, PL (3).

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm 2017
của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 3 ngày 20 tháng 6 năm 2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

Nhằm triển khai thi hành Luật kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý với các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm và cơ chế phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý kịp thời, hiệu quả trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Xác định các nội dung công việc triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý một cách chi tiết, rõ ràng, gắn với nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan giúp Chính phủ quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý ở Trung ương là Bộ Tư pháp và cơ quan có trách nhiệm quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý ở địa phương là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Tạo cơ chế tăng cường sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý; giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Truyền thông về nội dung Luật Trợ giúp pháp lý và hoạt động trợ giúp pháp lý

a) Tổ chức biên soạn tài liệu phục vụ công tác quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Trợ giúp pháp lý; tài liệu tập huấn nghiệp vụ trợ giúp pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành và kết quả đầu ra:

+ Tài liệu hội nghị quán triệt: Quý III năm 2017.

+ Tài liệu phổ biến, Tờ gấp, sổ tay, sách pháp luật: Quý IV năm 2017.

+ Tài liệu tập huấn nghiệp vụ: Quý I năm 2018.

Trên cơ sở tài liệu tập huấn nghiệp vụ trợ giúp pháp lý, đề nghị Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao và Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, các cơ quan, tổ chức có liên quan chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức biên soạn, phát hành tài liệu phục vụ công tác tập huấn nội dung trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

b) Tổ chức hội nghị quán triệt nội dung cơ bản và điểm mới của Luật Trợ giúp pháp lý

- Ở Trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Ở địa phương:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III và Quý IV năm 2017.

- Kết quả đầu ra: Các Hội nghị quán triệt được tổ chức.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về những nội dung cơ bản và điểm mới của Luật Trợ giúp pháp lý trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Ở Trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và truyền thông, Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan chủ quản báo chí Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Ở địa phương:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
+ Cơ quan phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên;
các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2017 và năm 2018.

- Kết quả đầu ra: Các chương trình, chuyên trang, chuyên mục, tin, bài tuyên truyền, phổ biến về nội dung cơ bản và điểm mới của Luật Trợ giúp pháp lý.

d) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền nội dung của Luật Trợ giúp pháp lý bằng các hình thức, nội dung phù hợp điều kiện thực tế theo từng đối tượng ở các Bộ, ngành, địa phương

- Cơ quan thực hiện: Đề nghị Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao và Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2017 và năm 2018.

- Kết quả đầu ra: Hội nghị và các hình thức truyền thông khác.

đ) Tổ chức truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý trên các phương tiện thông tin đại chúng và hình thức truyền thông khác

- Ở Trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, Bộ Thông tin và truyền thông, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan chủ quản báo chí Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Ở địa phương:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Kết quả đầu ra: Các chương trình, chuyên trang, chuyên mục, tin, bài và các hình thức truyền thông khác phản ánh kịp thời về tình hình triển khai Luật Trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, phổ biến về hoạt động trợ giúp pháp lý.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý

a) Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý

- Ở Trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan (trực tiếp thực hiện việc rà soát và gửi kết quả rà soát về Bộ Tư pháp).

- Ở địa phương:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2017.

- Kết quả đầu ra: Các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát.

b) Xây dựng báo cáo kết quả rà soát và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Trợ giúp pháp lý

- Ở Trung ương:

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát và xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ).

+ Cơ quan phối hợp: Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Ở địa phương:

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2018.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý.

3. Xây dựng các văn bản quy định chi tiết Luật; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để bảo đảm phù hợp với Luật Trợ giúp pháp lý

a) Xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Trợ giúp pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian trình Chính phủ: Quý IV năm 2017.

- Kết quả đầu ra: Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Trợ giúp pháp lý.

b) Xây dựng Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý (trong đó quy định về hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý, tập sự trợ giúp pháp lý, trình tự, thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý, giấy tờ chứng minh người được trợ giúp pháp lý).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian ban hành: Quý IV năm 2017.

- Kết quả đầu ra: Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý.

c) Xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện một số quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

- Thời gian ban hành: Quý I năm 2018.

- Kết quả đầu ra: Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện một số quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

d) Xây dựng Thông tư ban hành Bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian ban hành: Quý II năm 2018.

- Kết quả đầu ra: Thông tư của Bộ Tư pháp ban hành Bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.

đ) Xây dựng Thông tư hướng dẫn về nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và cách tính thời gian thực hiện, thủ tục thanh toán chi phí thực hiện trợ giúp pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian ban hành: Quý IV năm 2018.

- Kết quả đầu ra: Thông tư của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và cách tính thời gian thực hiện và thủ tục thanh toán chi phí thực hiện trợ giúp pháp lý.

e) *Xây dựng Thông tư hướng dẫn về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí của cơ quan trợ giúp pháp lý nhà nước*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian ban hành: Quý II năm 2018.

- Kết quả đầu ra: Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí của cơ quan trợ giúp pháp lý nhà nước.

g) *Xây dựng Thông tư ban hành quy tắc nghề nghiệp trợ giúp pháp lý và hướng dẫn trang phục của Trợ giúp viên pháp lý*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian ban hành: Quý IV năm 2018.

- Kết quả đầu ra: Thông tư của Bộ Tư pháp ban hành quy tắc nghề nghiệp trợ giúp pháp lý và hướng dẫn trang phục của Trợ giúp viên pháp lý.

i) *Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với Luật Trợ giúp pháp lý (nếu có)*

- Cơ quan chủ trì: Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2018.

- Kết quả đầu ra: Văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động trợ giúp pháp lý

a) *Nâng cấp trang thông tin điện tử chuyên ngành về trợ giúp pháp lý và phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý*

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2017.

- Kết quả đầu ra: Trang thông tin điện tử, phần mềm.

b) Vận hành trang thông tin điện tử chuyên ngành về trợ giúp pháp lý và phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Kết quả đầu ra: Vận hành trang thông tin điện tử, phần mềm.

5. Nâng cao năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý

a) Tổ chức tập huấn chuyên sâu các nội dung của Luật Trợ giúp pháp lý

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu nội dung Luật Trợ giúp pháp lý cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và cán bộ, công chức thực hiện quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (ở Trung ương), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (ở địa phương).

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu về nội dung hoạt động trợ giúp pháp lý cho đội ngũ cán bộ, công chức của các bộ, ban, ngành, tổ chức có liên quan.

+ Cơ quan chủ trì: Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam và các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan (ở Trung ương); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (ở địa phương).

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2017 và Quý I năm 2018.

- Kết quả đầu ra: Tập huấn, lồng ghép nội dung tập huấn vào các hoạt động khác được tổ chức.

b) Bồi dưỡng, đào tạo về nghiệp vụ và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (ở Trung ương), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (ở địa phương).

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các lớp bồi dưỡng, đào tạo được tổ chức.

6. Rà soát người thuộc diện được trợ giúp pháp lý, đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn

a) Rà soát đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý được bổ nhiệm và Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước được thành lập theo quy định Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý IV Năm 2018.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát và đề xuất.

b) Rà soát tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý và người tham gia trợ giúp pháp lý theo quy định Luật Trợ giúp pháp lý năm 2006- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Hội Luật gia Việt Nam; Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, các tổ chức trực thuộc ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV Năm 2018.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát và đề xuất.

c) Rà soát tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý trên địa bàn; tổ chức trong tên gọi có sử dụng cụm từ "trợ giúp pháp lý"

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Hội Luật gia Việt Nam; Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, các tổ chức trực thuộc ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát và đề xuất.

d) Rà soát, thống kê người thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) trên địa bàn

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát và đề xuất.

đ) Rà soát đội ngũ luật sư, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật đủ điều kiện tham gia trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát và đề xuất.

7. Thanh tra, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và thực hiện sơ kết, tổng kết.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp (ở Trung ương), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (ở địa phương).
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết.
- Kết quả đầu ra: Các Đoàn thanh tra, kiểm tra; Hội nghị sơ kết, tổng kết được tổ chức.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý tại Bộ, địa phương mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

3. Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bảo đảm bố trí đủ kinh phí để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về trợ giúp pháp lý của các Bộ, ngành, địa phương.

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật; ưu tiên bố trí ngân sách từ số bổ sung cân đối ngân sách hàng năm cho hoạt động trợ giúp pháp lý để hỗ trợ cho việc thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý phức tạp, điển hình.

4. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của pháp luật.

Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2017, các Bộ, ngành và địa phương được phân công thực hiện có trách nhiệm dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí trong nguồn ngân sách năm 2017 để tổ chức thực hiện.

5. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Hội Luật gia Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và các tổ chức có liên quan chỉ đạo các tổ chức trực thuộc ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quán triệt sâu sắc, đầy đủ nội dung Luật Trợ giúp pháp lý và phối hợp hiệu quả trong công tác trợ giúp pháp lý./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc